



# NHÃN HỘP

Hộp 3 vỉ x 10 viên

<b>Thành phần</b> Mỗi viên chứa Cholin alfoscerat.....400 mg Dạng bào chế: Viên nang mềm	Uống: 1 viên x 2-3 lần/ngày. Thường sử dụng 1-2 viên vào buổi sáng và 1 viên vào buổi chiều.
<b>Thuốc kê đơn.</b> <b>Bảo quản:</b> Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới 30°C. <b>Tiêu chuẩn:</b> TCCS	<b>Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác:</b> xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo
<b>Đóng gói:</b> Hộp 3 vỉ x 10 viên <b>SDK:</b>	<b>Để xa tầm tay trẻ em</b> <b>Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng</b>

**SANVANFOS**  
Cholin alfoscerat 400 mg **400**

**3 x 10 Viên nang mềm**

**HOALINH**  
Sản xuất tại  
**CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH HÀ NAM**  
Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn,  
thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam

SLSX :  
NSX :  
HD :

**SANVANFOS**  
Cholin alfoscerat 400 mg **400**

**SANVANFOS**  
Cholin alfoscerat 400 mg **400**

**SANVANFOS**  
Cholin alfoscerat 400 mg **400**

**3 x 10 Viên nang mềm**



# NHÃN HỘP

## Hộp 5 vỉ x 10 viên

<b>Thành phần</b> Mỗi viên chứa Cholin alfoscerat.....400 mg Dạng bào chế: Viên nang mềm	Uống: 1 viên x 2-3 lần/ngày. Thường sử dụng 1-2 viên vào buổi sáng và 1 viên vào buổi chiều.
<b>Thuốc kê đơn.</b> <b>Bảo quản:</b> Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới 30°C. <b>Tiêu chuẩn:</b> TCCS	<b>Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác:</b> xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo
<b>Đóng gói:</b> Hộp 5 vỉ x 10 viên <b>SDK:</b>	<b>Để xa tầm tay trẻ em</b> <b>Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng</b>

(Rx) Thuốc kê đơn

HOALINH

# SANVANFOS

Cholin alfoscerat 400 mg **400**



**5 x 10**  
**Viên nang mềm**

**SANVANFOS**  
Cholin alfoscerat 400 mg **400**

HOALINH  
Sân xuất tại  
CÔNG TY TNHH  
DƯỢC PHẨM HOA LINH HÀ NAM  
Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn,  
thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam

SLSX : ...  
NSX : ...  
HD : ...

**SANVANFOS**  
**400**

(Rx) Thuốc kê đơn

HOALINH

# SANVANFOS

Cholin alfoscerat 400 mg **400**



**5 x 10**  
**Viên nang mềm**



# NHÃN HỘP

Hộp 10 vỉ x 10 viên



<b>Thành phần trong mỗi viên</b> Cholin alfoscerat 400 mg Dạng bào chế: Viên nang mềm	<b>Uống:</b> 1 viên x 2-3 lần/ngày. Thường sử dụng 1-2 viên vào buổi sáng và 1 viên vào buổi chiều.
<b>Bảo quản:</b> Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới 30°C. <b>Tiêu chuẩn:</b> TCCS	<b>Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác:</b> xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo
<b>Đóng gói:</b> Hộp 10 vỉ x 10 viên <b>SDK:</b>	<b>Để xa tầm tay trẻ em</b> <b>Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng</b>
 <b>HOA LINH</b> Sản xuất tại <b>CÔNG TY TNHH</b> <b>DƯỢC PHẨM HÒA LINH HÀ NAM</b> Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam	



<b>Active ingredient in each soft capsule</b> Choline alfoscerate 400 mg Dosage form: Soft capsules	1 soft capsule two or three times a day. Usually take 1 or 2 soft capsules in the morning and 1 soft capsule in the afternoon
<b>Storage:</b> At a dry place, protect from light, below 30°C. <b>Specifications:</b> In-house	<b>Indications, usage, contraindications and other information:</b> see the enclosed instruction for use
<b>Prescription drug</b> Box of 10 blisters x 10 soft capsules	<b>Keep out of reach of children</b> <b>Read the instruction carefully before use</b>
<b>SLSX/LOT :</b> <b>NSX/MFG :</b> <b>HD/EXP :</b>	



# NHÃN VỈ

Vỉ 10 viên





## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

# SANVANFOS 400

(Viên nang mềm cholin alfoscerat 400mg)

*Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc*

*Để xa tầm tay trẻ em*

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*

**THÀNH PHẦN CÔNG THỨC:** Mỗi viên chứa:

Thành phần dược chất: Cholin alfoscerat 400mg.

Thành phần tá dược: Glycerin, polyethylen glycol 400, gelatin, dung dịch sorbitol sorbitan, methylparaben, propylparaben, ethyl vanilin, titan dioxyd, oxyd sắt vàng, nước tinh khiết.

**DẠNG BÀO CHẾ:** Viên nang mềm.

Mô tả: Viên nang mềm hình oval, màu vàng nâu, bề mặt nhẵn, bên trong chứa dịch thuốc không màu đến màu vàng nhạt

### CHỈ ĐỊNH

- Hội chứng thoái hóa não hoặc các triệu chứng thứ phát sau khi bị thiếu năng tuần hoàn não, rối loạn nhận thức nguyên phát hoặc thứ phát ở người cao tuổi với biểu hiện như: suy giảm trí nhớ, lú lẫn, mất phương hướng, giảm động lực và sáng kiến, giảm khả năng tập trung,...
- Sự thay đổi về tình cảm và thay đổi hành vi do tuổi già: dễ thay đổi cảm xúc, cáu gắt, thờ ơ với môi trường xung quanh,...
- Già trầm cảm ở người cao tuổi.

### CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG

Uống: 1 viên x 2-3 lần/ngày.

Thường sử dụng 1-2 viên vào buổi sáng và 1 viên vào buổi chiều.

Liều dùng có thể được tăng lên theo chỉ định của bác sĩ.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Phụ nữ có thai

### CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

Không khuyến cáo sử dụng thuốc này ở những bệnh nhân mắc hội chứng loạn thần có kích động tâm thần vận động nghiêm trọng.

Thuốc này có chứa methylparaben, propylparaben có thể gây ra các phản ứng dị ứng (có thể xảy ra chậm).

### **SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ**

Không có dữ liệu đầy đủ về việc gây độc cho phôi thai và gây quái thai khi sử dụng thuốc ở phụ nữ mang thai. Tuy nhiên, không sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú.

### **ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC**

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

### **TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC**

#### **Tương tác thuốc:**

Chưa có dữ liệu về tương tác thuốc.

#### **Tương kỵ thuốc:**

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

### **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC**

Là tiền chất của các hoạt chất sinh học, cholin alfoscerat thường được dung nạp tốt, ngay cả khi điều trị lâu dài. Trong những ngày hoặc tuần đầu điều trị, đôi khi có thể xảy ra các triệu chứng sau: buồn chồn, kích động, mất ngủ. Các triệu chứng này là thoáng qua và không cần ngừng thuốc mà chỉ cần giảm liều tạm thời. Có thể buồn nôn (có thể là do kích thích thứ cấp các tế bào thần kinh dopaminergic), nên cân nhắc giảm liều.

*Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi gặp các tác dụng không mong muốn như trên khi sử dụng thuốc hoặc báo cáo các phản ứng có hại của thuốc về Trung tâm Thông tin thuốc và Theo dõi phản ứng có hại của thuốc (ADR) Quốc Gia. Địa chỉ: 13 - 15 Lê Thánh Tông - Hoàn Kiếm - Hà Nội. Điện thoại: 024.3.9335.618; Fax: 024.3.9335642; Email: di.pvcenter@gmail.com*

### **QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ**

Tình trạng buồn nôn có thể xảy ra, có thể là do kích thích thứ cấp các tế bào thần kinh dopaminergic, nên cân nhắc giảm liều.

### **ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC**

Nhóm dược lý: Thuốc kích thích hệ thần kinh trung ương

Mã ATC: N07AX02

Cholin alfoscerat là chất vận chuyển Cholin và tiền thân phosphatidylcholin, có tiềm năng để thực hiện phòng ngừa và khắc phục các tổn thương sinh hóa, có giá trị đặc biệt trong số các yếu tố phát sinh bệnh của hội chứng tâm lý thoái hóa, và cụ thể là giảm số lượng cholinergic và thay đổi thành phần phospholipid ở màng tế bào thần kinh. Cấu trúc hóa học của cholin alfoscerat (chứa 40,5% cholin) và các tính chất hóa-lý liên quan đảm bảo cung cấp một lượng hoạt chất đáng kể và trao đổi chất để bảo vệ mô não. Các kết quả kiểm tra thử nghiệm dược lý tiền lâm sàng và các nghiên cứu lâm sàng đã xác nhận khả năng can thiệp một cách thuận lợi các chức năng nhận thức và trí nhớ, cũng như phạm vi cảm xúc và hành vi bị tổn thương do bệnh lý thoái hóa não.

### **ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC**

Các đặc tính dược động học, được xác định bằng cách sử dụng hợp chất cholin alfoscerat, tương tự như ở các loài động vật khác nhau được sử dụng (chuột, chó, khỉ), như sau: hấp thu nhanh và hoàn toàn qua đường tiêu hóa; hấp thu và phân phối nhanh ở các mô và cơ quan khác nhau, bao gồm não; chỉ bài tiết qua thận (khoảng 10% liều phóng xạ được sử dụng trong 96 giờ); nồng độ trong não của 3H-Cholin đạt mức cao nhất.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:** Hộp 3 vỉ x 10 viên; hộp 5 vỉ x 10 viên; hộp 10 vỉ x 10 viên.

**ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:** Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới 30°C.

**HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:** TCCS.

Sản xuất tại:

**CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH HÀ NAM**

**Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, Hà Nam**

